

Số: /UBND-VX

Tuy Phước, ngày tháng 6 năm 2023

V/v xây dựng kế hoạch tín dụng  
năm 2024 và giai đoạn 2024-2026

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-NHCS ngày 29/3/2017 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH; Công văn số 4777/NHCS-KHNV ngày 20/6/2023 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024-2026.

Để việc xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024 – 2026 đảm bảo theo yêu cầu, Chủ tịch UBND huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện, triển khai xây dựng kế hoạch tín dụng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2024 và giai đoạn 2024-2026, cụ thể như sau:

## **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2023**

Trên cơ sở tình hình triển khai thực hiện kế hoạch tín dụng 06 tháng đầu năm 2023, tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tín dụng năm 2023 theo các nội dung sau:

- Đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch huy động vốn (ước) đến 31/12/2023: Huy động tiền gửi của tổ chức, cá nhân; nhận tiền gửi tổ viên Tổ tiết kiệm và vay vốn; nhận vốn ủy thác tại địa phương.

- Đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch dư nợ nguồn vốn trung ương và nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương (ước) đến 31/12/2023.

- Dự kiến mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 được UBND tỉnh giao.

- Các giải pháp triển khai thực hiện để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023.

- Nêu rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023.

## **II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024 VÀ GIAI ĐOẠN 2024 - 2026**

### **1. Mục tiêu, yêu cầu xây dựng kế hoạch tín dụng**

a) **Mục tiêu:** Tăng trưởng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước bình quân hằng năm khoảng 10%; hằng năm, ngân sách địa phương ủy thác nguồn vốn để

cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác chiếm khoảng 15% - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của NHCSXH.

### ***b) Yêu cầu xây dựng kế hoạch tín dụng***

- Việc xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026 thực hiện theo đúng các quy định về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH theo Quyết định số 86/QĐ-NHCS và Quyết định số 1026/QĐ-NHCS ngày 29/3/2017 của Tổng Giám đốc NHCSXH; phù hợp với Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại huyện.

- Bám sát quy định của từng chương trình, chủ động phối hợp với chính quyền, các cơ quan ban, ngành tại địa phương, nắm bắt kịp thời các thông tin liên quan phục vụ cho công tác rà soát, xác định nhu cầu vốn của các đối tượng thụ hưởng chính sách của từng chương trình tín dụng để xây dựng kế hoạch tín dụng của từng chương trình.

- Tổng hợp số liệu dư nợ đến hạn, rà soát, đối chiếu và đánh giá khả năng thu hồi các khoản nợ đến hạn, nợ quá hạn của từng chương trình để dự kiến kế hoạch thu hồi nợ trong năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026 đưa vào cân đối nguồn vốn sử dụng cho vay quay vòng; đồng thời, gắn việc xây dựng, thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026 với công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng để cân đối nguồn vốn thừa, thiếu so với nhu cầu thực tế, xác định chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cân bổ sung.

## **2. Nội dung xây dựng kế hoạch**

### ***2.1. Đối với chỉ tiêu kế hoạch huy động vốn***

Chỉ tiêu huy động vốn được xây dựng trên cơ sở các chỉ tiêu sau:

- Kế hoạch huy động tiền gửi của tổ chức, cá nhân (bao gồm cả số dư tiền gửi ký quỹ, tiền gửi tiết kiệm của hộ gia đình, cá nhân khi vay vốn nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP).

- Kế hoạch nhận tiền gửi của tổ viên Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

- Kế hoạch nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương để bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

### ***2.2. Đối với chỉ tiêu kế hoạch dư nợ***

*a) Đối với các chương trình tín dụng được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch hàng năm (không bao gồm các chương trình cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP).*

- Chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: Rà soát nhu cầu vốn thực tế của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tại thời điểm gần nhất và theo dự kiến số liệu ước tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 về Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Đối với chương trình tín dụng học sinh sinh viên: Dự kiến kết quả cho vay,

thu nợ hàng năm; dự kiến dư nợ chương trình tín dụng học sinh sinh viên năm kế hoạch trên cơ sở phân tích doanh số cho vay, doanh số thu nợ trong từng kỳ, nợ đến hạn trong năm, số học sinh sinh viên còn dư nợ tại NHCSXH, số học sinh sinh viên ra trường trong năm không còn tiếp tục nhận vốn vay, số học sinh sinh viên đang theo học tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề trên địa bàn, dự kiến số học sinh sinh viên năm kế hoạch có nhu cầu vay vốn, từ đó xác định nhu cầu vốn tăng/giảm đối với chương trình.

- Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: Dự kiến số hộ gia đình khu vực nông thôn chưa được sử dụng nước sạch, chưa có công trình vệ sinh, hợp vệ sinh, có nhu cầu vay vốn; dự kiến số vốn thu hồi nợ đến hạn cho vay quay vòng, khả năng thực hiện trong năm kế hoạch để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch dư nợ.

- Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm:

+ Đối với nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm: Căn cứ Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến số vốn thu hồi nợ đến hạn có thể cho vay quay vòng để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch dư nợ nguồn vốn trung ương năm kế hoạch.

+ Đối với nguồn vốn NHCSXH huy động: Căn cứ Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến số vốn thu hồi nợ đến hạn cho vay quay vòng, kế hoạch nhận vốn ủy thác tại địa phương hàng năm để cân đối, xây dựng chỉ tiêu kế hoạch dư nợ nguồn vốn trung ương năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026.

- Chương trình cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Dự kiến số lao động thuộc đối tượng chính sách có nhu cầu vay vốn đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng, số lao động bị thu hồi đất có nhu cầu đi xuất khẩu lao động, dự kiến số vốn thu hồi nợ đến hạn để cho vay quay vòng để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch dư nợ của chương trình.

- Cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP: Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn để xây dựng chỉ tiêu kế hoạch dư nợ hàng năm.

- Đối với các chương trình: Cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg, số 33/2015/QĐ-TTg; cho vay hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg và các chương trình, dự án đã hết thời gian thực hiện, Phòng giao dịch NHCSXH huyện xây dựng bằng dư nợ ước thực hiện đến cuối năm kế hoạch.

*b) Đối với các chương trình tín dụng cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.*

Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP; Chương trình cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP; cho vay học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị học tập trực tuyến theo Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg; cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập theo Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg được bố trí vốn thực hiện đến hết năm 2023, năm 2024 tạm thời xây dựng bằng dư nợ ước thực hiện đến cuối năm 2023.

*c) Đối với các chương trình cho vay từ nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương.*

Hiện nay, nguồn vốn cân đối từ Trung ương hằng năm cơ bản đã đáp ứng đủ nhu cầu vay vốn một số chương trình tín dụng như: Cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn,... Để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, khi xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2024 và các năm tiếp theo, cần chủ động tham mưu cho UBND huyện cân đối nguồn vốn ủy thác sang chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm và những chương trình có đối tượng theo quy định riêng của địa phương.

### **3. Quy trình và thời gian xây dựng kế hoạch tín dụng**

- Quy trình xây dựng kế hoạch tín dụng thực hiện theo hướng dẫn của NHCSXH.

- Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu vốn tín dụng chính sách năm 2024 và giai đoạn 2024-2026 trên địa bàn, Phòng giao dịch NHCSXH huyện tổng hợp trình Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện phê duyệt gửi tỉnh trước ngày 15/7/2023.

Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện Nguyễn Hùng Tân;
- Thành viên BDD HĐQT NHCSXH huyện;
- Các phòng, ban, ngành có liên quan;
- NHCSXH huyện;
- PCVPVX;
- Lưu: VT, K5.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**